TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **210**/2018/HSST

Ngày: 24/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Nguyễn Xuân Tiền

2) Bà Đặng Thị Nhác

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Huê– Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 222/2018, ngày 05 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: Họ và tên: **Trần Đức H**, sinh năm: 1983. HKTT và TQ: KT, VB, ĐN. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 11/12. Con ông: Trần Đức T, sinh năm 1952. Con bà: Trần Thị Th, sinh năm: 1953. Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 3. Vợ: Dương Hải Yến, sinh năm 1989. Có hai con (lớn SN:2010, nhỏ SN: 2018). Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000312 lập ngày 05/5/2018 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 01 tiền án và 02 tiền sự (đã được xóa).

- Ngày 02/01/2007 Trộm cắp tài sản. Công an huyện Từ Liêm - Hà Nội xử phạt hành chính.

- Ngày 17/01/2014 Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ. Công an đồn số 19 - Nam Từ Liêm - Hà Nội xử phạt hành chính.

- Bản án số 165/HSST ngày 28/7/2015 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai - Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản 10.200.000đ). Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2015, bị án ra trại ngày 25/02/2016. (Bị án đã nộp án phí ngày 28.7.2015).

Bị bắt ngày 28/4/2018. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

***Người bị hại**:*

1. Anh PhạmVăn Q, sinh năm 1990.Nơi cư trú: Tổ 5, phường Pc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Đặng Tôn P sinh năm 1999.Nơi cư trú: Tổ 5, phường Pc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Lò Văn Th, sinh năm 1978.Nơi cư trú: Tổ 5, phường Pc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

4. Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ 5, phường Pc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 3h sáng ngày 28/4/2018, H đi bộ lang thang vào các phòng trọ tại khu vực tổ 5, phường Phúc Đồng, quận Long Biên mục đích xem ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi đi qua dãy nhà trọ số 5 H phát hiện phòng trọ số 03 không khóa cửa. H đẩy cửa đi vào thì thấy anh Đặng Tôn P và chị Nguyễn Thị Ng đang ngủ, trên giường có để 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại Mobistart Zumbo S2). H đã trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên cho vào túi vải mang theo. Tiếp tục sang phòng trọ số 02, thấy anh Lò Văn Th đang ngủ trên giường, H vén màn lên lấy cắp 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1 để ở đầu giường. Tiếp tục đi đến phòng gần cuối của dãy trọ, thấy cửa phòng cài chốt bên trong H thò tay vào phía trong mở chốt rồi đi vào lấy cắp của anh Phạm Văn Q 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S để ở đầu giường. Do điện thoại kết nối với tai nghe nên khi H lấy cắp điện thoại anh Q đã phát hiện và hô hoán. H hoảng sợ ném điện thoại xuống giường và bỏ chạy được khoảng 100m thì bị anh Q cùng người dân trong dãy trọ bắt giữ cùng tang vật. Tang vật thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S đối tượng vừa trộm cắp của anh Q và 04 chiếc điện thoại khác(gồm: 02 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Oppo F1 và 01 điện thoại Mobistart), 01 túi xách bằng vải trong có 09 móc dán treo tường, 01 cần câu.

Kết quả định giá số 61 ngày 28/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Long Biên kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S (của anh Phạm Văn Q) trị giá 2.500.000 đồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 (của anh Đặng Tôn P) trị giá 3.000.000 đồng.

-01 điện thoại nhãn hiệu Mobistart ZumBo S2 (của chị Nguyễn Thị Ng) trị giá 2.000.000 đồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1 (của anh Lò Văn Th) trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà H trộm cắp là 8.500.000 đồng(BL:39).

Tại bản cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Trần Đức H khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bầy lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Đức H từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/4/2018.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải; 09 móc dán treo tường và 01 cần câu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Tphone 6 mầu trắng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự: Không.

Bị cáo H sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi Trộm cắp tài sản của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đức H: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 4h30 ngày 28/4/2018, tại khu vực dãy phòng trọ ở số 5, tổ 5, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Trần Đức H có hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại di động (gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S của anh Phạm Văn Q, 01 điện thoại hiệu Iphone 6 của anh Đặng Tôn P, 01 điện thoại hiệu Oppo F1 của anh Lò Văn Th và 01 điện thoại hiệu Mobistart ZumBo S2 của chị Nguyễn Thị Ng) thì bị bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 8.500.000 đồng. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy bố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo H đã có một tiền án và hai tiền sự đã được xóa điều đó thể hiện bị cáo có nhân xấu, đã được giáo dục cải tạo nhưng vẫn không chịu tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo đã thực hiện 3 hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại nhưng ở cùng một thời điểm, địa điểm liền nhau nên không coi là tình tiết tăng

nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự: phạm tội 02 lần trở lên. Do đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt từ có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5]. Về dân sự: Anh PhạmVăn Q, Đặng Tôn P, Lò Văn Th và chị Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với 01 túi xách bằng vải; 09 móc dán treo tường và 01 cần câu bị cáo khai mang đi để làm công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nếu cần phải sử dụng, mặc dù bị cáo chưa dùng để thực hiện các hành vi trong vụ án này nhưng cũng cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 mầu trắng thu giữ của bị cáo thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên thấy cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/4/2018.

Về dân sự: Không

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải; 09 móc dán treo tường và 01 cần câu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mầu trắng đã qua sử dụng.

Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2018.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công an Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Bộ tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

HOÀNG THỊ THU NGA

Bản án gốc này gồm có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên.

H□I □□NG X□T X□

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán — chủ toạ phiên toà

T□A □N NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

THÀNH PH□ HÀ N□I

C□NG H□A X□ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia lâm, ngày 31 tháng 5 năm 2018

BI□N B□N NGH□□N

Toà án nhân dân quận Long Biên — Thành phố Hà nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Ng

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Nguyễn Xuân Tiền

2) Bà Đặng Thị Nhác

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 222/2018, ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: Trần Đức H, sinh năm: 1983 bị Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đợc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ngời tham gia tố tụng khác, tại phiên toà, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án, nh sau:

1.Về tội danh: Bị cáo Trần Đức H phạm tội " Trộm cắp tài sản". Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

2.Về điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

3.Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/4/2018. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%.

4. Về dân sự: Không: Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%.

5. Các vấn đề khác:Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải; 09 móc dán treo tường và 01 cần câu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mầu trắng đã qua sử dụng.Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2018.Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

6.Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

7. Về quyền kháng cáo: Những ngời tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

Biên bản nghị án này gồm có 01 trang. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng ngời, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ, ký xác nhận .

Hội đồng xét xử

Hội thẩm nhân dân Chủ toạ phiên toà